TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI
PHÒNG ĐÀO TẠO

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K16
(Từ ngày 30/10/2023 đến ngày 04/11/2023)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH01-K16	**Sáng**	**Viết tiếng Hàn 1**	9h00	**Ngữ pháp tiếng Hàn**	8h20	**Đọc tiếng Hàn 1**	8h20	**Nghe tiếng Hàn 1**	8h20			**Ngữ âm tiếng Hàn**	8h20		
		Cô Thơ	*401B*	*Cô Thơ*	*401B*	*Cô Thúy*	*401B*	*Cô Thúy*	*401B*			*Cô Thúy*	*401A*		
	Chiều														
ATH02-K16	**Sáng**	**Viết tiếng Hàn 1**	9h00	**Ngữ pháp tiếng Hàn**	8h20	**Đọc tiếng Hàn 1**	8h20	**Nghe tiếng Hàn 1**	8h20			**Ngữ âm tiếng Hàn**	8h20		
		Cô Thơ	*401B*	*Cô Thơ*	*401B*	*Cô Thúy*	*401B*	*Cô Thúy*	*401B*			*Cô Thúy*	*401A*		
	Chiều														
ATQ02-K16	**Sáng**	**Kĩ năng nói 1**	1-4	**Kĩ năng đọc Viết 1**	1-4	**Kĩ năng nghe 1**	1-4			**Tiếng anh cơ bản 2**	1-5				
		Cô Đức	*501B*	*Cô Nguyệt*	*501B*	*Cô Mai*	*501B*			*Cô Thắm*	*501B*				
	Chiều					**Tiếng Anh cơ bản 1**	6-9								
						Cô Liễu	*501B*								
ATQ03-K16	**Sáng**	**Kĩ năng nói 1**	1-4	**Kĩ năng đọc Viết 1**	1-4	**Kĩ năng nghe 1**	1-4			**Tiếng anh cơ bản 2**	1-5				
		Cô Đức	*501B*	*Cô Nguyệt*	*501B*	*Cô Mai*	*501B*			*Cô Thắm*	*501B*				
	Chiều					**Tiếng Anh cơ bản 1**	6-9								
						Cô Liễu	*501B*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATN02-K16	Sáng														
	Chiều	**Ngữ âm, từ vựng**	13h30-17h	**Ngữ âm, từ vựng**	13h30-17h	**Ngữ âm, từ vựng**	13h30-17h	**Ngữ âm, từ vựng**	13h30-17h						
		Cô H.Gai	*403A*	*Cô H.Gai*	*403A*	*Cô H.Gai*	*403A*	*Cô H.Gai*	*403A*						
ATT02-K16	Chiều	**Kỹ năng mềm**	13h-15h00	**Thiết kế web với HTML/CSS**	13h-15h00	**TKĐH với photoshop**	13h00-17h00	**Bảo trì và xử lý sự cố máy tính**	15h00-17h00	**Tiếng anh CB1**	6-10				
		Cô Hà	*306A1*	*Thầy Thắng*	*402A*	*Cô Trang*	*406A*	*Thầy Hiển*	*404A*	*Cô Liễu*	*404A*				
	Chiều	**Lập trình cơ bản C/C++**	15h00-17h00					**Cơ sở dữ liệu**	13h00-15h00						
		Cô Quỳnh	*406A*					*Cô Hạnh*	*402A*						
	Chiều														
ATT03-K16	Chiều	**Kỹ năng mềm**	15h-17h00	**Thiết kế đồ họa với photoshop**	13h00-17h00	**Kỹ năng mềm**	6-10	**Cơ sở dữ liệu**	15H00-17H00	**Tiếng anh cơ bản 1**	6-10				
		Cô Hà	*306A1*	*Cô Ngọc*	*406A*	*Cô Hà*	*306A1*	*Cô Hạnh*	*402A*	*Cô Liễu*	*404A*				
	Chiều	**Lập trình cơ bản C/C++**	13h00-15h00					**Bảo trì và xử lý sự cố máy tính**	13h00-15h00						
		Cô Quỳnh	*406A*					*Thầy Hiển*	*406A*						
	Chiều														
TT02-K16TC	Sáng														
	Chiều	**TKĐH với photoshop**	13h00	**Lập trình cơ bản với c/c++**	13h00	**TKĐH với photoshop**	13h00	**Thi Lập trình cơ bản với c/c++**	13h30						
		Thầy Nghi	*202D*	*Cô Trang*	*202D*	*Thầy Nghi*	*202D*		*202D*						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐH02-K16	Sáng	**TKĐHvới Photoshop**	1-5	**TKĐHvới Corel**	1-5	**TKĐHvới Photoshop**	1-5	**Kỹ năng mềm**	1-5	**Ý tưởng thiết kế**	1-5				
		Cô Trang	*405A*	*Cô Hiền*	*405A*	*Cô Trang*	*405A*	*Cô Hà*	*402A*	*Thầy Huyên*	*405A*				
	Chiều														
TT02-K16LT	Sáng	**Nghỉ**													
	Chiều														
ATT02-K16LT	Sáng	**Nghỉ**													
	Chiều														
ĐT02-K16	Sáng	**Tin học đại cương**	1-5	**An toàn điện và vật liệu điện**	2-5	**Lý thuyết mạch điện**	2-5			**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
		Cô Nhài	*402A*	*Thầy V.Hùng*	*401A*	*Cô Sửu*	*304A*			*Cô Thắng*	*304A*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐCN02-K16	Sáng	**Tin học đại cương**	1-5	**Lý thuyết mạch điện**	2-5	**An toàn điện và vật liệu điện**	2-5	**An toàn điện và vật liệu điện**	2-5	**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
		Cô Nhài	*402A*	*Cô Sửu*	*304A*	*Thầy V.Hùng*	*306A2*	*Thầy V.Hùng*	*304A*	*Cô Thắng*	*304A*				
	Chiều														
ĐL02-K16	Sáng	**Vật liệu điện lạnh**	1-5							**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
		Cô Thúy	*502B*							*Cô Thắng*	*304A*				
	Chiều	**Tin học đại cương**	6-10	**Điện cơ bản**	6-9	**Điện tử cơ bản**	6-9	**Điện cơ bản**	6-9						
		Cô Nhài	*402A*	*Cô Sửu*	*401A*	*Thầy Viết Hùng*	*401A*	*Cô Sửu*	*401A*						
AĐT02,03-K16	Sáng	**Tin học đại cương**	1-5	**An toàn điện và vật liệu điện**	2-5	**Lý thuyết mạch điện**	2-5			**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
		Cô Nhài	*402A*	*Thầy V.Hùng*	*401A*	*Cô Sửu*	*304A*			*Cô Thắng*	*304A*				
	Chiều														
AĐCN02-K16	Sáng	**Tin học đại cương**	1-5	**Lý thuyết mạch điện**	2-5	**An toàn điện và vật liệu điện**	2-5	**An toàn điện và vật liệu điện**	2-5	**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
		Cô Nhài	*402A*	*Cô Sửu*	*304A*	*Thầy V.Hùng*	*306A2*	*Thầy V.Hùng*	*304A*	*Cô Thắng*	*304A*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ02,03-K16	Sáng									**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
										Cô Thắng	*304A*				
	Chiều	**Tin học đại cương**	6-10	**An toàn và vật liệu điện - điện tử**	6-9	**Lý thuyết mạch**	6-9	**An toàn và vật liệu điện - điện tử**	6-9						
		Cô Nhài	*402A*	*Thầy Viết Hùng*	*304A*	*Cô Sửu*	*401B*	*Thầy Viết Hùng*	*402B*						
AĐL02-K16	Sáng	**Vật liệu điện lạnh**	1-5							**Tiếng anh cơ bản 1**	1-5				
		Cô Thúy	*502B*							*Cô Thắng*	*304A*				
	Chiều	**Tin học đại cương**	6-10	**Điện cơ bản**	6-9	**Điện tử cơ bản**	6-9	**Điện cơ bản**	6-9						
		Cô Nhài	*402A*	*Cô Sửu*	*401A*	*Thầy Viết Hùng*	*401A*	*Cô Sửu*	*401A*						
OT02, TOT02 - K16	Sáng			**Vẽ kỹ thuật**	Tiết 1-5	**Vật liệu học và nhiên liệu ô tô**	Tiết 1-5	**Vật liệu học và nhiên liệu ô tô**	Tiết 1-5	**Tiếng anh cơ bản 1**	Tiết 1-5				
				Thầy Phong	*D102*	*Thầy Thắng*	*D102*	*Thầy Thắng*	*D102*	*Cô Liễu*	*D102*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT02, AOT04, IOT01-K16	**Sáng**	**Tiếng anh cơ bản 2**	1-5			**Vẽ kỹ thuật**	Tiết 1-5	**Các linh kiện điện tử cơ bản trên ô tô và cách sử dụng đồng hồ VOM**	1-5	**An toàn lao động và quản lý sản xuất**	1-5				
		Cô Liễu	*MD105*			*Cô Hồng*	*MD105*	*Thầy Chất*	*MD105*	*Thầy Thắng*	*MD105*				
	Chiều														
AOT03, AOT05, AOT06-K16	**Sáng**														
	Chiều	**Vật liệu học và nhiên liệu ô tô**	Tiết 6-10	**Thi Vật liệu học và nhiên liệu ô tô**	6-10	**Thi Các linh kiện điện tử cơ bản trên ô tô và các sử dụng đồng hồ VOM**	6-10	**Vẽ kỹ thuật**	Tiết 6-10	**Tiếng anh cơ bản 1**	6-10				
		Thầy Thắng	*MD105*	*Thầy Thắng*	*MD105*	*Thầy Chất*	*MD105*	*Cô Hồng*	*MD105*	*Cô Thu*	*MD105*				
OT01-K16LT	**Chiều**			**BD&SC Động cơ đốt trong**	Tiết 6-10			**Tiếng anh chuyên ngành**	Tiết 6-10						
				Thầy Hải	*PTH 04*			*Cô Huệ*	*PTH 04*						
	Chiều														
OT02-K16TC	**Sáng**														
	Chiều	**Các linh kiện điện tử cơ bản trên ô tô và cách SD đồng hồ VOM**	13h30	**Các linh kiện điện tử cơ bản trên ô tô và cách SD đồng hồ VOM**	13h30	**Kỹ thuật chung ô tô và công nghệ sửa chữa**	13h30	**Vật liệu học và nhiên liệu ô tô**	13h30	**Kỹ thuật chung ô tô và công nghệ sửa chữa**	13h30				
		Thầy Chất	*PTH 02*	*Thầy Chất*	*PTH 02*	*Thầy Dũng*	*PTH 02*	*Thầy Thắng*	*D102*	*Thầy Dũng*	*PTH 02*				
CB01-K16	**Sáng**														
	Chiều			**Marketing Du lịch**	6-10			**Tâm lý và NT trong giao tiếp**	6-10	**Tâm lý và NT trong giao tiếp**	6-10				
				Cô Hương	*101D*			*Cô N.Anh*	*101D*	*Cô N.Anh*	*101D*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ACB02-K16	Sáng														
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 1	6-10					Marketing Du Lịch	13h	Tâm lý và NT trong giao tiếp	6-10				
			404A					*Cô Trang*	*404A*	*Cô Giang*	*404A*				
ACB03-K16	Sáng														
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 1	6-10					Marketing Du Lịch	13h	Tâm lý và NT trong giao tiếp	6-10				
			404A					*Cô Trang*	*404A*	*Cô Giang*	*404A*				
AKS02-K16	Sáng														
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 1	6-10					Marketing Du Lịch	13h	Tâm lý và NT trong giao tiếp	6-10				
			404A					*Cô Trang*	*404A*	*Cô Giang*	*404A*				
AHD02-K16	Sáng														
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 1	6-10					Marketing Du Lịch	13h	Tâm lý và NT trong giao tiếp	6-10				
			404A					*Cô Trang*	*404A*	*Cô Giang*	*404A*				
CB02-K16TC	Sáng														
	Chiều			Marketing Du lịch	6-10			Tâm lý và NT trong giao tiếp	6-10	Tâm lý và NT trong giao tiếp	6-10				
				Cô Hương	*101D*			*Cô N.Anh*	*101D*	*Cô N.Anh*	*101D*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB01-K16LT	Sáng														
	Chiều	Nghỉ													
AKT02,03-K16	Sáng			Nguyên lý kế toán	7h30-9h30	Lý thuyết Tài chính tiền tệ	7h30-11h40			Chính trị	8h20-11h40				
				Thầy Kết	*502B*	*Cô Tâm*	*502B*			*Cô Thủy*	*502B*				
	Chiều	Kinh tế học	13h-17h10												
		Cô Quỳnh	*502B*												
ANH02-K16	Sáng			Nguyên lý kế toán	7h30-9h30	Lý thuyết Tài chính tiền tệ	7h30-11h40			Chính trị	8h20-11h40				
				Thầy Kết	*502B*	*Cô Tâm*	*502B*			*Cô Thủy*	*502B*				
	Chiều	Marketing căn bản	13h-17h10					Kinh tế học	13h-17h10						
		C. Hải Hà	*403B*					*Cô Quỳnh*	*403B*						
AQT02-K16	Sáng														
	Chiều	Marketing căn bản	13h-17h10	Quản trị kinh doanh 1	13h-17h10	Nguyên lý kế toán	13h-17h10	Kinh tế học	13h-17h10	Chính trị	13h-16h20				
		C. Hải Hà	*403B*	*T. Thắng*	*403B*	*Thầy Kết*	*403B*	*C. Quỳnh*	*403B*	*Cô Thủy*	*501B*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K16	**Sáng**	**Marketing căn bản**	7h30-11h40	**Quản trị học**	7h30-11h40	**Kinh tế học**	7h30-11h40	**Nguyên lý kế toán**	7h30-11h40	**Chính trị**	8h20-11h40				
		C. Hải Hà	*403B*	*Thầy Thắng*	*403B*	*Cô Quỳnh*	*403B*	*Thầy Kết*	*403B*	*Cô Thủy*	*502B*				
	Chiều														
ALG02-K16	**Sáng**														
	Chiều	**Kinh tế học**	13h-17h10	**Nguyên lý kế toán**	13h-17h10	**Logistics căn bản**	13h-17h10			**Chính trị**	13h-16h20				
		C. Quỳnh	*502B*	*Thầy Kết*	*502B*	*Cô Mai*	*Online*			*Cô Thủy*	*501B*				
YQT01-K16 (CEO)	**Sáng**	**Nguyên lý kế toán**	8h - 11h	**Kinh tế học**	8h - 11h	**Tiếng Anh cơ bản**	8h - 11h	**Tin học**	8h - 11h	**Marketing cơ bản**	8h - 11h				
		T. Đông	*303D*	*C. Nhung*	*303D*	*C. Vân*	*204D*	*C. Hà*	*P.máy nhà A*	*C. Tháp*	*303D*				
	Chiều														
YQT02-K16 (CEO)	**Sáng**	**Nguyên lý kế toán**	8h - 11h	**Marketing**	8h - 11h	**Tiếng Anh cơ bản**	8h - 11h	**Tin học**	8h - 11h	**Marketing**	8h - 11h				
		T. Kết	*203D*	*C. Trang*	*101D*	*C. Linh*	*203D*	*C. Trang*	*203D*	*C. Trang*	*101D*				
	Chiều														
YQT03-K16 (CEO)	**Sáng**	**Tin học**	8h - 11h	**Kinh tế học**	8h - 11h	**Tiếng Anh cơ bản**	8h - 11h	**Nguyên lý kế toán**	8h - 11h	**Marketing cơ bản**	8h - 11h				
		C. Hà	*P.máy nhà A*	*Cô Nhung*	*303D*	*Cô Vân*	*303D*	*Thầy Kết*	*303D*	*Cô Tháp*	*303D*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YQT04-K16 (CEO)	**Sáng**	**Tin học**	8h - 11h	**Marketing**	8h - 11h	**Tiếng Anh cơ bản**	8h - 11h	**Nguyên lý kế toán**	8h - 11h	**Marketing**	8h - 11h				
		C. Hà	*P.máy nhà A*	*Cô Trang*	*101D*	*Cô Vân*	*303D*	*Thầy Kết*	*303D*	*Cô Trang*	*101D*				
	Chiều														
AD02-K16	**Sáng**											**Giải phẫu-Sinh Lý**	8h00-11h30	**Sinh học di truyền**	8h00-11h30
												Thầy Mạnh	*306A1*	*Cô Hương*	*306A1*
	Chiều	**Sinh học di truyền**	13h30-17h			**Thống kê y dược**	13h30-17h			**Thống kê y dược**	13h30-17h	**Chính trị**	13h00-17h00		
		Cô Hương	*306A2*			*Cô Dương*	*306A2*			*Cô Dương*	*306A2*	*Thầy Trường*	*306A1*		
AĐD02, IĐD02-K16	**Sáng**											**Giải phẫu-Sinh Lý**	8h00-11h30	**Sinh học di truyền**	8h00-11h30
												Thầy Mạnh	*306A1*	*Cô Hương*	*306A1*
	Chiều	**Giải phẫu-Sinh Lý**	13h00-17h30			**Thống kê y dược**	13h30-17h			**Thống kê y dược**	13h30-17h	**Chính trị**	13h00-17h00		
		Thầy Mạnh	*306A2*			*Cô Dương*	*306A2*			*Cô Dương*	*306A2*	*Thầy Trường*	*306A1*		